

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 185/2024/TLST- DS ngày 13/11/2024.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng TMCP P (OCB).**

Địa chỉ: Tòa nhà TH, số 15 TBD, phường T, thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trịnh Viết T2 - Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh OCB Cầu Giấy.

Theo văn bản uỷ quyền số: 15/2024/UQ-CT.HĐQT ngày 06/05/2024 của người đại diện theo pháp luật ông Trịnh Văn T - Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP P.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Xuân T3 - chuyên viên thu hồi nợ Ngân hàng TMCP P.

- *Bị đơn*: Ông **Chu Văn Đ**, sinh năm 1984

Bà **Nguyễn Thu T4**, sinh năm 2000.

Cùng địa chỉ: Thôn 4 (nay là thôn 3), xã CS (nay là TX), huyện TT, thành phố Hà Nội.

Ông Chu Văn Đ ủy quyền cho bà Nguyễn Thu T4, sinh năm 2000 là vợ theo văn bản ủy quyền ngày 16/01/2025.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- + Ông Nguyễn Đăng K, sinh năm 1972.
- + Bà Đỗ Thị T5, sinh năm 1975.
- + Anh Nguyễn Khương M, sinh năm 1999.
- + Chị Hoàng Thị HL, sinh năm 1999.
- + Cháu Nguyễn Khương V, sinh năm 2013.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Khương V là ông Nguyễn Đăng K, bà Đỗ Thị T5 là bố, mẹ đẻ.

- + Cháu Nguyễn Nhật P, sinh năm 2021.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Nhật P là anh Nguyễn Khương M và chị Hoàng Thị HL là bố, mẹ đẻ.

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã CS (nay là TX), huyện TT, thành phố Hà Nội.

Ông Nguyễn Đăng K, bà Đỗ Thị T5, anh Nguyễn Khương M, chị Hoàng Thị HL đều ủy quyền cho bà Nguyễn Thị T4, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn 4 (nay là thôn 3), xã CS (nay là TX), huyện TT, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Chu Văn Đ và bà Nguyễn Thu T4 xác nhận còn nợ Ngân hàng TMCP P số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số: 0036/2021/HĐTD-OCB - CN ngày 01/10/2021 và Hợp đồng thẻ tín dụng tính đến ngày 20/01/2025 là 747. 453.194 đồng (*Bảy trăm bốn mươi bảy triệu bốn trăm năm mươi ba nghìn một trăm chín mươi tư đồng*), trong đó:

- Dư nợ theo Hợp đồng tín dụng số: 0036/2021/HĐTD-OCB-CN ngày 01/10/2021:
- + Nợ gốc: 577.447.344 đồng;
- + Nợ lãi quá hạn: 26,787,485 đồng;
- Dư nợ theo Hợp đồng thẻ tín dụng:
- + Nợ gốc: 124.766.197 đồng;
- + Nợ lãi quá hạn: 18.452.168 đồng.

Kể từ ngày 21/01/2025, ông Chu Văn Đ và bà Nguyễn Thu T4 phải thanh toán phần nợ lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số: 0036/2021/HĐTD- OCB - CN ngày

01/10/2021, Khế ước nhận nợ - Khách hàng cá nhân số: 0036/2021/KUNN - OCB- CN ngày 05/10/2021 và Hợp đồng thế tín dụng cho đến ngày thanh toán xong khoản nợ.

Ngân hàng TMCP P và ông Chu Văn Đ, bà Nguyễn Thu T4 thống nhất, thỏa thuận về việc trả nợ như sau:

Chậm nhất đến ngày 30/7/2025, ông Chu Văn Đ và bà Nguyễn Thu T4 phải thanh toán toàn bộ dư nợ tại Ngân hàng TMCP P.

Trường hợp ông Chu Văn Đ, bà Nguyễn Thu T4 không thực hiện hoặc thực hiện không đúng và đầy đủ nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP P được quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 94, tờ bản đồ số "00", diện tích 124,0m<sup>2</sup> tại RP, xã CS (nay là TX), huyện TT, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 040899, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H.01551/QSDĐ/1738/QĐ-UB do UBND huyện TT, thành phố Hà Nội cấp ngày 14/07/2009, đứng tên hộ bà Đỗ Thị T5 và ông Nguyễn Đăng K.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất đã được công chứng tại Văn phòng Công chứng TX, thành phố Hà Nội số công chứng: 3492.HĐTC; quyển số 04/2021, TP/CC-SCC/HĐGD ngày 01/10/2021 và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký đất đai Hà Nội, chi nhánh huyện TT theo đúng quy định của pháp luật.

Trường hợp số tiền thu được từ việc phát mại tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết các khoản nợ thì ông Chu Văn Đ và bà Nguyễn Thu T4 phải có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng TMCP P.

Về án phí: Ông Chu Văn Đ và bà Nguyễn Thu T4 tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 16.949.000 đồng (*Mười sáu triệu chín trăm bốn mươi chín nghìn đồng*). Hoàn trả Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 38.000.000 đồng (*Ba mươi tám triệu đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0018214 ngày 13/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện TT
- CCTHADS huyện TT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Tất Thành**